

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 199/2023/HS-ST
Ngày: 13-11-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Huỳnh Minh Trí

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Trương Thị Thu Cúc
- Ông Trần Văn Đông

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Phương Huỳnh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Điền - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 208/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 208/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Nguyễn Thanh L**, sinh năm: 1987 tại tỉnh An Giang; trú tại: Ấp Vĩnh Hiệp, xã G, huyện T, tỉnh G; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 03/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Đặng Thị B; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

2/ Họ và tên: **Mai Văn L**, sinh năm: 1998 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi thường trú: Tổ dân phố Tân Thành, phường L, thị xã S, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở hiện nay: Khu phố 3, phường H, thành phố M, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Vá vỏ xe; trình độ văn hóa: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn D và bà Nguyễn Thị L; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

Bị hại: Công ty Vận tải B; trụ sở: Số 722, đường Đào Trí, phường T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị Kim N, chức vụ: Giám đốc là đại diện theo pháp luật của Công ty vận tải B; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh L là nhân viên thử việc lái xe ô tô Container của Công ty Vận tải B (gọi tắt là Công ty B) do bà Nguyễn Thị Kim N, làm chủ với chức danh là Giám đốc.

Ngày 17/10/2022, Nguyễn Thanh L được chị Nguyễn Thị Kim N giao nhiệm vụ điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 64H-003.76, kéo Somi Romoóc biển số 64R-002.30 đi đến Nhà máy phân bón H, trụ sở tại lô B7-B9, đường D9, Khu Công nghiệp Rạch Bắp, xã T, thị xã C, tỉnh D để đóng hàng vận chuyển về Cảng Tân Thuận ở phường Đ, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh.

Khoảng 08 giờ ngày 17/10/2022, L điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 64H-003.76, kéo Somi Romoóc biển số 64R-002.30 đi vào bên trong Nhà máy phân bón H để bốc xếp hàng lên Somi Romoóc biển số 64R-002.30. Đến 14 giờ cùng ngày, sau khi bốc xếp hàng xong thì L đã tự ý thanh toán tiền bốc xếp hàng cho các nhân viên bốc xếp với số tiền 300.000 đồng/56 tấn hàng rồi L nhắn tin báo cho ông Nguyễn Văn N là nhân viên điều xe của Công ty B biết. Lúc này, giữa L và ông N xảy ra mâu thuẫn, cự cãi với nhau về số tiền trả cho nhân viên bốc xếp do ông N chỉ đồng ý trả số tiền 5.000 đồng/tấn hàng và 56 tấn hàng là 280.000 đồng cho các nhân viên bốc xếp nên ông N yêu cầu L chạy xe ô tô đầu kéo về bãi để trả xe và nghỉ việc nhưng L không đồng ý do L nhận thấy không có làm sai. Sau khi nói chuyện với ông N thì L nảy sinh ý định chiếm đoạt 04 vỏ bánh xe hiệu Casumina, kích thước 12R22.5, mã gai GF829 (đã thay mới vào ngày 08/10/2022) được gắn trên xe ô tô đầu kéo biển số 64H-003.76, kéo Somi Romoóc biển số 64R-002.30 của Công ty B rồi nghỉ việc. Thực hiện ý định trên, khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày 17/10/2022, L điều khiển xe đi đến tiệm vá vỏ xe không tên ở đường Mỹ Phước-Tân Vạn, đoạn qua khu phố 4, phường H, thành phố M, tỉnh Bình Dương gặp chủ tiệm là Mai Văn L2 hỏi bán 04 vỏ bánh xe hiệu Casumina, kích thước 12R22.5, mã gai GF829. Tại đây, L và L2 đã thỏa thuận L2 sẽ mua 04 vỏ bánh xe nêu trên với giá 500.000 đồng/vỏ và khi tháo 04 vỏ bánh xe ra thì L2 sẽ thay thế bằng 04 vỏ bánh xe đã qua sử dụng với kích thước nhỏ hơn để Công ty B không phát hiện 04 vỏ xe đã bị chiếm đoạt. Đối với L2, mặc dù nhận biết rõ 04 vỏ bánh xe mà L bán là do L chiếm đoạt của người khác nhưng do L2 thấy L bán giá rẻ và vì hám lợi nên L2 đồng ý mua 04 vỏ bánh xe của L. Sau khi L2 tháo 04 vỏ bánh xe ra và gắn lại 04 vỏ xe cũ khác và đưa cho L số tiền 2.000.000 đồng thì L điều khiển xe ô tô đầu kéo chạy đến khu vực Cổng ICD Sóng Thần, trụ sở: tại đường ĐT 743, phường H, thành phố A, tỉnh Bình Dương rồi đỗ xe ô tô đầu kéo ở đây và điện thoại thông báo cho bà Nguyễn Thị Kim N biết để đến lấy xe về, còn L thì bỏ trốn.

Đến khoảng 10 giờ 45 phút ngày 19/10/2022, sau khi biết L chiếm đoạt 04 vỏ bánh xe của xe ô tô đầu kéo nên chị N đến Công an phường H trình báo sự việc. Sau đó, Công an phường H lập hồ sơ vụ việc, tạm giữ 04 vỏ bánh xe hiệu Casumina, kích thước 11R22.5, mã gai GS621 và chuyển giao hồ sơ vụ việc cùng

vật chứng tạm giữ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một để thụ lý xác minh và giải quyết theo thẩm quyền.

Bản kết luận định giá tài sản số 314/KL-HĐĐGTS ngày 03/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một kết luận: 04 vỏ bánh xe hiệu Casumina, kích thước 12R22.5, mã gai GF829, trị giá là 24.000.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 133/CT- VKSTDM ngày 18/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh L về tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự và bị cáo Mai Văn L về tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh như Cáo trạng và đề nghị:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh L mức án từ 01 năm - 01 năm 03 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Mai Văn L2 mức án từ 09 tháng - 01 năm tù.

b) Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 04 (bốn) vỏ bánh xe đã qua sử dụng hiệu Casumina, kích thước 11R22.5, mã gai GS621 là công cụ bị cáo Mai Văn L2 sử dụng thực hiện hành vi phạm tội.

c) Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại đã được bồi thường tiền và không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Thanh L và Mai Văn L2 thống nhất toàn bộ nội dung bản cáo trạng, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên về phần hình phạt đối với các bị cáo. Các bị cáo không tranh luận và không tự bào chữa. Lời nói sau cùng của bị cáo L nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, xin giảm nhẹ hình phạt, hứa cải sửa bản thân và không tái phạm. Bị cáo L2 không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành

tổ tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, vật chứng thu giữ nên có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 17/10/2022, tại tiệm vá vỏ xe không tên ở đường Mỹ Phước-Tân Vạn, đoạn qua khu phố 4, phường H, thành phố M, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Thanh L đã lợi dụng việc được bị hại là Công ty B giao xe ô tô đầu kéo biển số 64H-003.76, kéo Sơmi Rómoooc biển số 64R-002.30 đi bốc xếp hàng hóa để chiếm đoạt 04 vỏ bánh xe hiệu Casumina, kích thước 12R22.5, mã gai GF829, trị giá là 24.000.000 đồng của Công ty B rồi bán cho bị cáo Mai Văn L2 để lấy số tiền 2.000.000 đồng. Đối với bị cáo Mai Văn L2 mặc dù nhận biết rõ 04 vỏ bánh xe hiệu Casumina, kích thước 12R22.5, mã gai GF829, trị giá là 24.000.000 đồng là do bị cáo Nguyễn Thanh L chiếm đoạt của người khác nhưng vì háo lợi nên bị cáo L2 đã đồng ý mua với giá tiền 2.000.000 đồng là giá rẻ hơn nhiều so với giá trị thật của 04 vỏ bánh xe và dùng 04 vỏ xe khác trao đổi.

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thanh L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và hành vi của bị cáo Mai Văn L2 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Do vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Nguyễn Thanh L về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự và bị cáo Mai Văn L2 về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Về nhận thức, các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam mà các bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, để có tác dụng giáo dục các bị cáo đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội để có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Thanh L trong suốt quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho bị hại và bị hại đã làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Mai Văn L2 trong suốt quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm

trọng; tự nguyện giao nộp tài sản bị chiếm đoạt nhằm khắc phục hậu quả; được chủ sở hữu tài sản bị tiêu thụ làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những nhận định nêu trên xét thấy đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một về tình tiết giảm nhẹ, mức hình phạt là phù hợp với tính chất và hành vi phạm tội của từng bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Ngày 19/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã lập biên bản giao trả 04 vỏ bánh xe trên cho bà Nguyễn Thị Kim N theo Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 26 ngày 17/02/2023. Ngày 19/5/2023, Nguyễn Thanh L đã tự nguyện bồi thường cho bà N số tiền 14.000.000 đồng. Hiện tại, bà N không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra.

Đối với 04 vỏ bánh xe đã qua sử dụng hiệu Casumina, kích thước 11R22.5, mã gai GS621, quá trình điều tra xác định 04 vỏ bánh xe nêu trên là tài sản của bị cáo Mai Văn L2. Do bị cáo L2 sử dụng 04 vỏ xe này làm công cụ phạm tội nên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ Điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

1.1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh L phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

1.2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh L 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án phạt tù.

2. Căn cứ Khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

2.1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Mai Văn L2 phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

2.2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Mai Văn L2 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án phạt tù.

3. Về biện pháp tư pháp

3.1. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 04 (bốn) vỏ bánh xe đã qua sử dụng hiệu Casumina, kích thước 11R22.5, mã gai GS621.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 127.23 ngày 19/7/2023 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Công an thành phố Thủ Dầu Một)

4. Về án phí

4.1. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND cùng cấp;
- Công an cùng cấp;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Huỳnh Minh Trí